

Số: 475/2020/QĐST-HNGĐ

*Thuận An, ngày 08 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 603/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/6/2020 về việc, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1983; nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh S; tạm trú: 1/121, tổ 4, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Vương Tấn L, sinh năm 1988; nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh S; tạm trú: 1/121, tổ 4, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị T và ông Vương Tấn L.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị T và ông Vương Tấn L thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Bà Huỳnh Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Vương Như N, sinh ngày 06/11/2017.
  - Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, trả lại cho bà T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046761 ngày 15/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh B

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND tỉnh B;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện L, tỉnh S (theo GCN số 78 ngày 10/7/2018);
- Lưu: VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hoàng Vương**